

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 56/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 7 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.398  
đoạn từ cầu Xuân Cẩm đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.398 đoạn từ cầu Xuân Cẩm đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.398 đoạn từ cầu Xuân Cẩm đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang do Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1 quản lý dự án, với các nội dung:

**1. Mục tiêu đầu tư**

Đầu tư tuyến ĐT.398 đoạn từ cầu Xuân Cẩm đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang nhằm từng bước hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị phù hợp với các giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo định hướng phát triển trong Quy hoạch tỉnh Bắc Giang (cũ) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm

2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; định hướng phát triển trong Quy hoạch chung đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (cũ) đến năm 2045, Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; thực hiện nhiệm vụ phát triển hệ thống đô thị của tỉnh hướng tới mục tiêu trở thành đô thị loại I và thành phố trực thuộc Trung ương. Tuyến đường được đầu tư từng bước hình thành tuyến đường tỉnh, tuyến đường trục chính đô thị có chức năng kết nối liên vùng; tăng cường liên kết không gian phát triển đô thị của tỉnh, liên kết các khu vực sản xuất công nghiệp tập trung của tỉnh (địa bàn xã, phường: Xuân Cẩm, Hiệp Hòa, Vân Hà và Nénh) với mạng lưới đường quốc gia, đường tỉnh trong khu vực như: QL.1, QL.37, QL.17, ĐT.295, ĐT.295B, ĐT.298B.

## 2. Quy mô đầu tư

### a) Phạm vi đầu tư

Công trình được đầu tư trong Dự án là tuyến ĐT.398, đồng thời là tuyến đường đô thị được đầu tư xây dựng theo Quy hoạch đô thị Hiệp Hòa và Quy hoạch đô thị Việt Yên; có chiều dài tuyến xây dựng khoảng  $L=19,985\text{km}$ ; điểm đầu tại Km1+000 (đầu cầu Xuân Cẩm phía đê Tả Cầu), thuộc địa phận xã Xuân Cẩm; điểm cuối tại Km20+985 (nút giao N141 - Quy hoạch chung đô thị Việt Yên), thuộc địa bàn phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh.

Diện tích đất xây dựng công trình trong Dự án khoảng 66,97ha.

### b) Quy mô đầu tư

Quy mô đầu tư của tuyến đường trên cơ sở định hướng phát triển kết cấu hạ tầng được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Bắc Giang (cũ) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ĐT.398); định hướng phát triển trong Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa (cũ) đến năm 2045 và Quy hoạch chung đô thị Việt Yên (cũ) đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tuyến đường đầu tư với quy mô mặt cắt ngang: Chiều rộng nền đường  $B_{\text{nền}}=60\text{m}$ ; chiều rộng mặt đường phân tuyến chính  $B_{\text{mặt}}=2 \times 11,25\text{m}=22,5\text{m}$ ; chiều rộng dải phân cách giữa  $B_{\text{pg}}=2\text{m}$ ; chiều rộng mặt đường gom hai bên  $B_{\text{mdg}}=2 \times 10,5\text{m}=21\text{m}$ ; chiều rộng dải phân cách bên  $B_{\text{pcb}}=2 \times 1\text{m}=2\text{m}$ ; chiều rộng hè đường hai bên  $B_{\text{h}}=2 \times 6,25\text{m}=12,5\text{m}$ . Riêng đối với các đoạn tuyến tiếp giáp với các dự án đã có thủ tục đầu tư (nằm dọc hai bên tuyến), phạm vi đầu tư của Dự án tính đến ranh giới các dự án tiếp giáp.

Trên tuyến đầu tư mở rộng 2 công trình cầu gồm: Cầu vượt đường sắt Hà Nội – Đồng Đăng; cầu vượt ĐT.295B, cụ thể:

- Cầu vượt đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng có chiều dài khoảng  $L_c=204,30\text{m}$ ; mở rộng chiều rộng cầu hiện trạng mỗi bên  $B=6,75\text{m}$  đảm bảo quy mô mặt cầu  $B_c=25,5\text{m}$ ; kết cấu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực.

- Cầu vượt ĐT.295B có chiều dài khoảng  $L_c=174,5\text{m}$ ; mở rộng chiều rộng cầu hiện trạng mỗi bên  $B=6,75\text{m}$  đảm bảo quy mô mặt cầu  $B_c=25,5\text{m}$ ; kết cấu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực.

Mở rộng, cải tạo đoạn tuyến từ nút giao N141 – Quy hoạch chung đô thị Việt Yên với đường gom cao tốc Hà Nội – Bắc Giang đảm bảo kết nối giao thông khu vực.

Các nút giao trên tuyến đầu tư mở rộng phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường, phù hợp với quy hoạch.

Nội dung đầu tư: Xây dựng đồng bộ các hạng mục nền, mặt đường; công trình cầu trên tuyến; công trình thoát nước; hệ thống chiếu sáng; hệ thống an toàn giao thông; hệ thống hào tuynel kỹ thuật và các hạng mục kỹ thuật khác theo quy hoạch đô thị được duyệt. Riêng phần lát hè đường đoạn không qua khu dân cư chưa thực hiện đầu tư xây dựng.

### **3. Nhóm dự án:** Dự án nhóm A.

**4. Dự kiến Tổng mức đầu tư: 5.524.978.000.000 đồng** (Năm nghìn, năm trăm hai mươi tư tỷ, chín trăm bảy mươi tám triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 1.673.222.000.000 đồng;
- Chi phí xây dựng: 2.856.713.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 25.408.000.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 94.352.000.000 đồng;
- Chi phí khác: 97.363.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 777.920.000.000 đồng.

**5. Cơ cấu nguồn vốn:** Vốn ngân sách tỉnh, giai đoạn 2026÷2030 và giai đoạn 2031÷2035.

Việc cân đối vốn cho dự án đảm bảo nguyên tắc thứ tự ưu tiên theo đúng quy định của Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

## **6. Địa điểm thực hiện dự án:**

Đầu tư tuyến ĐT.398 đoạn từ cầu Xuân Cẩm đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang được xác định trong: Bản đồ định hướng phát triển hệ thống giao thông - Quy hoạch chung đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2024. Bản đồ định hướng phát triển hệ thống giao thông - Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2025. Điểm đầu tại Km1+000 (đầu cầu Xuân Cẩm phía đê Tả Cầu), thuộc địa phận xã Xuân Cẩm; điểm cuối tại Km20+985 (nút giao N141- Quy hoạch chung đô thị Việt Yên), thuộc địa bàn phường Nénh; chiều dài tuyến khoảng 19,985Km, qua địa bàn các xã, phường: Xuân Cẩm, Hiệp Hòa, Vân Hà và Nénh, tỉnh Bắc Ninh.

**7. Thời gian thực hiện:** Năm 2026÷2031.

## **8. Tiến độ thực hiện dự án**

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Năm 2026.
- Giai đoạn thực hiện đầu tư: Năm 2027÷2031.

**9. Phân chia dự án thành phần:** Tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án thành phần độc lập.

**10. Các nội dung khác:** Theo Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đã hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng thẩm định tỉnh tại Báo cáo thẩm định số 657/BC-HĐTĐ ngày 25 tháng 6 năm 2026.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1 chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần: Đầu tư xây dựng công trình dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.398 đoạn từ cầu Xuân Cẩm đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Dự án thành phần: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng và thực hiện trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định pháp luật.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XX, kỳ họp thứ 6 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XX;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND; UBND các xã, phường;
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh (01 bản);
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND. .

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Việt Oanh**